

TÌM HIỂU VIỆC XÂY DỰNG BÀI TẬP TÌNH HUỐNG HỌC PHẦN LÍ LUẬN DẠY HỌC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

• ThS. VŨ THỊ NGUYỆT

Trường Cao đẳng sư phạm Vĩnh Phúc

1. Vấn đề và phương pháp nghiên cứu

Bài tập tình huống (BTTH) phần Lí luận dạy học (LLDH) của trường cao đẳng sư phạm (CĐSP) là dạng bài tập nêu những tình huống giả định hay thực tiễn trong quá trình dạy học. Ở đây, BTTH có vai trò rất quan trọng. Nó góp phần giúp sinh viên (SV) nắm vững, hiểu sâu kiến thức, phát triển năng lực nhận thức, đặc biệt là năng lực tư duy độc lập, sáng tạo. Bên cạnh đó BTTH phần LLDH ở trường trung học cơ sở (THCS) góp phần nâng cao ý thức, tình cảm, thái độ tích cực đối với nghề nghiệp tương lai của SV.

Qua thực tiễn, có thể thấy BTTH tạo hứng thú học tập đối với sinh viên, giúp sinh viên lĩnh hội được tri thức mới, củng cố mở rộng tri thức đã học, phát triển tính tích cực nhận thức và tư duy sáng tạo của người học, rèn luyện kĩ năng vận dụng tri thức đã học vào dạy học ở trường THCS, giáo dục ý thức tình cảm đúng đắn đối với nghề nghiệp.

Muốn tìm ra cách thức giúp cho việc xây dựng BTTH hiệu quả, cần đánh giá thực trạng về những khó khăn, nguyên nhân ảnh hưởng tới việc xây dựng BTTH. Để đánh giá thực trạng trên, chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi với hệ thống câu hỏi mở và câu hỏi đóng kết hợp với phương pháp đàm thoại với giáo viên (GV) tâm lí - giáo dục và SV. Trong phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi, chúng tôi thiết kế hai bộ phiếu, một bộ phiếu dành cho GV tâm lí - giáo dục gồm 19 câu, một bộ phiếu dành cho SV gồm 9 câu, các câu hỏi đóng được xử lý theo công thức toán thống kê của J.U.O RILOP, công thức tính tỉ lệ %, công thức tính giá trị trung bình.

Địa bàn điều tra gồm 6 trường CĐSP TP Hồ Chí Minh, CĐSP Hà Nội, CĐSP Nghệ An, CĐSP Hưng Yên, CĐSP Vĩnh Phúc, CĐSP Gia Lai, với

mẫu đặc trưng cho các vùng miền khác nhau (Bắc, Trung, Nam). Khách thể điều tra là 45 GV tâm lí - giáo dục, 630 SV.

2. Kết quả khảo sát thực trạng

2.1. Nhận thức của GV về các nguồn xây dựng BTTH phần LLDH

Bảng 1: Nguồn xây dựng BTTH

Các nguồn	\bar{X}	Thứ bậc
Từ giáo trình, tài liệu tham khảo của học phần	5,22	2
Từ sách bài tập thực hành giáo dục học	5,55	1
Từ các luận án, luận văn	4,62	4
Từ báo và tạp chí	4,66	3
Từ các bài soạn của SV	4,55	5
Từ đồng nghiệp	4,45	6
Qua dự giờ thăm lớp ở trường THCS	4,15	7
Từ các bài soạn của giáo viên THCS	4,05	8

Kết quả ở bảng 1 cho thấy nguồn xây dựng BTTH của GV chủ yếu là dựa vào sách bài tập thực hành giáo dục học, giáo trình - tài liệu tham khảo, báo và tạp chí. Các nguồn xây dựng BTTH qua dự giờ thăm lớp, qua các bài soạn của SV và bài soạn của GV THCS là ít. Điều đó chứng tỏ GV giảng dạy tâm lí giáo dục ở các trường CĐSP chưa chú ý nhiều tới thực tiễn giảng dạy ở nhà trường THCS. Ngoài ra chúng tôi còn thấy, họ nêu thêm các nguồn khác như từ Internet, chương trình dạy học và sách giáo khoa ở nhà trường THCS.

Cũng qua đàm thoại với GV, chúng tôi thấy các trường CĐSP thiếu hầu hết các sách bài tập giáo dục học và chưa đáp ứng được về số lượng cho tất cả SV của toàn trường. Đặc biệt là về nội dung, hầu như các sách bài tập giáo dục đã quá cũ so với chương trình, giáo trình dạy học hiện nay của trường CĐSP. Một số BTTH không sử

dụng được, bởi vì phần dữ kiện của các BTTH đó quá cũ so với thực tiễn đổi mới chương trình của trường THCS.

2.2. Về các khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng BTTH của GV

Kết quả ở bảng 2 cho thấy đa số GV cho rằng khó khăn lớn nhất trong việc xây dựng BTTH là khó soạn thảo và phân loại, khó xây dựng chuẩn và thang đánh giá. Ngoài ra họ còn nêu thêm một số khó khăn khác là GV chưa hiểu rõ quy trình và nguyên tắc xây dựng BTTH.

2.3. Nguyên nhân ảnh hưởng đến việc xây dựng BTTH của GV

Bảng 2: Những khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng BTTH

Các khó khăn	\bar{X}	Thứ bậc
Chưa biết nguồn để xây dựng	4,06	3
Khó soạn thảo và phân loại	5,06	1
Khó xây dựng chuẩn và thang đánh giá	4,85	2
Chưa nắm được các bước để xây dựng	4,01	4

Bảng 3: Nguyên nhân ảnh hưởng đến việc xây dựng BTTH của GV

Nguyên nhân	\bar{X}	Thứ bậc
Thiếu tư liệu	4,65	4
Chưa nắm rõ qui trình xây dựng	5,34	1
Chưa xây dựng được chuẩn và thang đánh giá	4,37	5
Thiếu thời gian	5,17	2
Chương trình, nội dung môn học không bắt buộc phải xây dựng	3,87	6
Trình độ của GV hạn chế	5,11	3

Bảng 4: Tiêu chí xây dựng BTTH

Các tiêu chí	\bar{X}	Thứ bậc
BTTH phải chứa đựng nội dung kiến thức và kĩ năng cần hình thành	5,20	2
BTTH phải có tính thời sự điển hình	4,75	4
BTTH phải ngắn gọn, rõ ràng, khúc chiết	4,53	5
BTTH phải phù hợp với trình độ nhận thức của sinh viên	5,15	3
BTTH phải đạt được mục tiêu dạy học	5,56	1

Kết quả ở bảng 3 cho thấy các nguyên nhân ảnh hưởng lớn nhất tới việc xây dựng BTTH là "chưa nắm rõ quy trình xây dựng", "thiếu thời gian", "trình độ của GV hạn chế". Qua đàm thoại chúng tôi thấy, GV tâm lí - giáo dục ở các trường CĐSP hầu như phải dạy số tiết rất lớn, thời gian đầu tư cho việc xây dựng BTTH là rất ít ỏi. Mặt khác hệ thống tri thức giáo dục học lại khá nhiều và tương đối trừu tượng, nên GV chỉ dành thời gian cung cấp tri thức lí thuyết, còn thời gian dành cho hoạt động thực hành là hạn chế.

2.4. Về các nguyên tắc cơ bản để xây dựng BTTH

Tổng hợp lại các nguyên tắc cơ bản mà GV đã nêu ra, xếp theo các mức độ quan trọng là:

- BTTH phải phù hợp với mục tiêu của bài giảng, của học phần
- BTTH phải phù hợp với nội dung của bài học
- BTTH phải phù hợp với trình độ nhận thức, đặc điểm tâm sinh lí của sinh viên.
- BTTH phải đảm bảo tính khoa học và tính giáo dục.
- BTTH phải đảm bảo tính hệ thống.
- BTTH phải đảm bảo tính điển hình, tính phổ biến.
- BTTH phải đảm bảo tính phát triển.
- BTTH phải đảm bảo tính đa dạng, phong phú.
- BTTH phải có tính có vấn đề.

- BTTH phải phát huy được tính tích cực, độc lập, sáng tạo trong nhận thức của SV.

- BTTH phải dựa theo tiêu chí nhất định.
- BTTH phải gắn với LLDH, với thực tiễn dạy học ở trường phổ thông.

2.5. Về các tiêu chí xây dựng BTTH

(Xem tiếp trang 48)